

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày : 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lương

Bà Phan Thị Thúy Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1994 tại Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1968 và bà: Trần Thị Bạch T, sinh năm 1972; có vợ: Nguyễn Vũ Xuân M, sinh năm 1995; con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 04/12/2019. Có mặt.

- Bị hại: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1982, nơi cư trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/11/2019, Lê Văn H đang ngồi tại quán cà phê địa chỉ 0.01 lô E chung cư X, Phường A, quận B thì phát hiện chị Huỳnh Thị N điều khiển xe máy Honda Lead biển số 43C1-567.38 đến và để xe bên hông quán cà phê. Do cần tiền mua ma túy, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe gắn máy trên. H đi đến chỗ chị N để xe gắn máy, dùng đoạn mang theo sẵn trong túi quần bẻ khóa công tắc rồi điều khiển xe máy trên tẩu thoát. Sau đó, H đến tiệm bán cá sô

740 Âu C, Phường C, quận B bán xe máy trên cho 01 đối tượng không rõ lai lịch với giá 6.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Ngày 04/12/2019, sau khi được gia đình động viên, Hậu đến đầu thú tại Công an Phường 10, quận Tân Bình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hậu thừa nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead biển số 43C1-567.38 không thu hồi được. Kết quả định giá trong tố tụng hình sự, xe gắn máy trên trị giá 32.000.000 đồng. Bị hại chị Huỳnh Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 32.000.000 đồng.

- 01 USB chứa hình ảnh toàn bộ vụ việc, lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 bộ quần áo, 01 đôi dép và 01 cái nón của H, đã nhập kho vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Văn H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu

chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead trị giá 32.000.000 đồng của chị Huỳnh Thị N, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Huỳnh Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 32.000.000 đồng là trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt không thu hồi được, bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo bồi thường cho chị Huỳnh Thị N 32.000.000 đồng.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 USB chứa hình ảnh toàn bộ vụ việc là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ được trong hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 bộ quần áo, 01 đôi dép và 01 cái nón thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật không có giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Lê Văn H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2019.

[2] Buộc bị cáo bồi thường cho chị Huỳnh Thị N số tiền 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng.

[3] Lưu hồ sơ vụ án USB chứa hình ảnh toàn bộ vụ việc.

Tịch thu và tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần jean dài màu đen, 01 đôi dép màu trắng và 01 chiếc nón màu trắng có viền đỏ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 12/PNK ngày 10/01/2019 của Công an quận Tân Bình).

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.600.000 (một triệu sáu trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày chị Huỳnh Thị N có đơn xin thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản như đã nêu trên, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ